

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 /2026/QĐ-UBND

Tuyên quang, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 258/2025/NĐ-CP của Chính phủ về Quản lý công viên, cây xanh, mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 12/2024/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định và quản lý chi phí dịch vụ sự nghiệp công chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về phân công, phân cấp quản lý công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước.

b) Những nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 258/2025/NĐ-CP và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Phân công, phân cấp thẩm quyền quản lý về công viên, cây xanh, mặt nước

1. Sở Xây dựng

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công viên, cây xanh và mặt nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì soạn thảo, tham mưu ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước; chủ trì

xây dựng đề án phát triển công viên, cây xanh, mặt nước đô thị trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

c) Chủ trì tổ chức xây dựng, cập nhật, quản lý và tổng hợp cơ sở dữ liệu về công viên, cây xanh, mặt nước; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm về công tác quản lý, phát triển công viên, cây xanh, mặt nước gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng trước ngày 15 tháng 12 hàng năm theo quy định.

d) Chủ trì lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan và chuyên gia đối với đề án phát triển công viên, cây xanh, mặt nước đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục cây xanh cần bảo tồn trên địa bàn tỉnh; xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện quản lý công viên, cây xanh và mặt nước thuộc phạm vi địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thực hiện cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức bảo vệ, kiểm tra, phát hiện và xử lý hoặc đề nghị xử lý các hành vi vi phạm, xâm hại công viên, cây xanh, mặt nước trên địa bàn quản lý theo quy định.

d) Tổ chức xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu; công bố danh mục các dự án đầu tư phát triển công viên, cây xanh kêu gọi hỗ trợ từ tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo phân cấp quản lý; thực hiện chế độ báo cáo gửi Sở Xây dựng trước ngày 01 tháng 12 hàng năm để theo dõi, tổng hợp và lưu trữ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

3. Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý nhà nước đối với công viên, cây xanh và mặt nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 6 năm 2026.

2. Bãi bỏ toàn bộ, một phần các Quyết định sau

a) Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.



b) Bãi bỏ số thứ tự 54 Mục V Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh (Đăng tải);
- Trung tâm Thông tin – Hội nghị (đăng Công báo);
- Lưu: VT, QHĐT XD_(QĐ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc
Phan Huy Ngọc

